

DANH SÁCH

Công khai Tổ trưởng tổ dân phố nghỉ công tác sau sắp xếp tổ dân phố được xác định dôi dư để xem xét giải quyết chính sách, chế độ theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ

(Kèm theo Thông báo số 493 /TB-UBND ngày 02/10/2026 của UBND phường Phan Đình Phùng)

	Họ và tên (1)	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Chức danh trước khi nghỉ công tác	Cơ quan, đơn vị công tác	Thời điểm nghỉ	Thời điểm nghỉ hưu theo quy định của pháp luật	Mức phụ cấp hàng tháng	Phụ cấp hàng tháng (đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Lưu Văn Phúc	28/01/1966	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 1	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
2	Nguyễn Văn Lý	20/10/1956	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 2	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
3	Dương Văn Hoà	25/02/1960	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 6	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
4	Nguyễn Đức Thanh	17/6/1964	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 12	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
5	Nguyễn Thị Thuý Mai	02/09/1960	Nữ	Tổ trưởng Tổ dân phố 17	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
6	Nguyễn Văn Trường	17/3/1962	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 20	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
7	Hồ Văn Thắng	19/6/1955	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 23	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
8	Nguyễn Văn Kính	10/10/1957	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 27	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
9	Đào Trọng Thường	8/4/1952	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 29	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000

	Họ và tên (1)	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Chức danh trước khi nghỉ công tác	Cơ quan, đơn vị công tác	Thời điểm nghỉ	Thời điểm nghỉ hưu theo quy định của pháp luật	Mức phụ cấp hàng tháng	Phụ cấp hàng tháng (đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
10	Nguyễn Hữu Chính	06/7/1952	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 33	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
11	Đào Văn Cường	9/1/1952	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 34	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Quá tuổi lao động	1.40	3,276,000
12	Bùi Văn Hán	15/6/1960	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 37	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
13	Lê Thanh Liên	19/3/1961	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 43	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
14	Vũ Thị Sáu	07/3/1962	Nữ	Tổ trưởng Tổ dân phố 44	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
15	Phạm Văn Quang	06/3/1964	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 45	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
16	Phạm Duy Long	14/5/1961	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 47	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
17	Lê Quý Long	14/10/1965	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 48	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
18	Trần Thị Thanh Loan	26/12/1956	Nữ	Tổ trưởng Tổ dân phố 50	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Quá tuổi lao động	1.40	3,276,000
19	Dương Thị Tâm	17/7/1958	Nữ	Tổ trưởng Tổ dân phố 52	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
20	Nguyễn Xuân Mai	10/10/1963	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 53	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
21	Nguyễn Minh Sơn	28/8/1961	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 55	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000

	<i>Họ và tên (1)</i>	<i>Ngày, tháng, năm sinh</i>	<i>Giới tính</i>	<i>Chức danh trước khi nghỉ công tác</i>	<i>Cơ quan, đơn vị công tác</i>	<i>Thời điểm nghỉ</i>	<i>Thời điểm nghỉ hưu theo quy định của pháp luật</i>	<i>Mức phụ cấp hàng tháng</i>	<i>Phụ cấp hằng tháng (đồng)</i>
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>10</i>
22	Trần Ngọc Nuôi	25/6/1961	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 58	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
23	Vũ Thị Tuyết Lan	30/01/1964	Nữ	Tổ trưởng Tổ dân phố 64	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
24	Lâm Văn Chung	19/5/1956	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 65	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
25	Hoàng Thị Diễm	20/3/1965	Nữ	Tổ trưởng Tổ dân phố 68	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
26	Phạm Văn Cường	05/02/1964	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 71	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
27	Phạm Thị Lan	13/7/1958	Nữ	Tổ trưởng Tổ dân phố 73	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
28	Trần Mai Khanh	9/12/1954	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 75	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
29	Đỗ Trung Chính	24/5/1958	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 78	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
30	Đỗ Mạnh Hùng	07/4/1956	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 79	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
31	Phạm Hoàng Lợi	01/01/1960	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 80	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
32	Vũ Hữu Cầu	21/5/1956	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 82	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
33	Nguyễn Thị Minh Thảo	10/9/1966	Nữ	Tổ trưởng Tổ dân phố 84	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000



	<i>Họ và tên (1)</i>	<i>Ngày, tháng, năm sinh</i>	<i>Giới tính</i>	<i>Chức danh trước khi nghỉ công tác</i>	<i>Cơ quan, đơn vị công tác</i>	<i>Thời điểm nghỉ</i>	<i>Thời điểm nghỉ hưu theo quy định của pháp luật</i>	<i>Mức phụ cấp hàng tháng</i>	<i>Phụ cấp hàng tháng (đồng)</i>
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>10</i>
34	Hoàng Kim Huy	03/01/1962	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 86	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
35	Bùi Gia Khôi	1/9/1958	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 97	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Quá tuổi lao động	1.40	3,276,000
36	Lê Đức Quỳnh	13/6/1968	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 103	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
37	Nguyễn Khắc Chung	07/3/1960	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 105	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
38	Nguyễn Tuấn Anh	05/6/1959	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 106	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
39	Trần Thị Xoan	7/10/1958	Nữ	Tổ trưởng Tổ dân phố 107	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang hưởng chế độ hưu trí	1.40	3,276,000
40	Vũ Tuyết Lan	2/6/1973	Nữ	Tổ trưởng Tổ dân phố 70	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang trong tuổi lao động	1.40	3,276,000
41	Nguyễn Thái Dương	13/8/1974	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 77	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang trong tuổi lao động	1.40	3,276,000
42	Nhữ Đức An	13/9/1965	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 60	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang trong tuổi lao động	1.40	3,276,000
43	Nguyễn Huy Chung	20/2/1966	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 38	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang trong tuổi lao động	1.40	3,276,000
44	Hạ Đức Chung	12/2/1986	Nam	Tổ trưởng Tổ dân phố 9	Phường Phan Đình Phùng	1/7/2026	Đang trong tuổi lao động	1.40	3,276,000